TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG** Số: 340/2017/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Đ, ngày 05 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 520/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2017 giữa:

-Nguyên đơn: bà Lê Thị X, sinh năm 1987.

Trú tại: số 14 A, L H, Đ, Lâm Đồng

-Bị đơn: ông Trần Đình T, sinh năm 1985.

Trú tại: số 14 A, L H, Đ, Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được nghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị X và ông Trần Đình T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Hai bên thỏa thuận, ông Trần Đình T trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Lê Phương T, sinh ngày 06/7/2011 cho đến khi đến tuổi trưởng thành.

Quyền đi lại thăm nom con; chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; yêu cầu cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về án phí: Bà Lê Thị X nhận chịu 150.000đồng(Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩmđược khấu trừ vào số tiền 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu số AA/2015/0007017 ngày 06 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ. Hoàn trả cho bà Lê Thị X 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí còn thừa.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND thị trấn L N;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Tâm